

Số: **202** /KH-UBND

Quận 4, ngày **20** tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg
ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ
trên địa bàn Quận 4**

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (sau đây viết tắt là Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg);

Căn cứ Kế hoạch số 1283/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 16741/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố về hướng dẫn triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân (UBND) Quận 4 xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg trên địa bàn Quận 4, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN:

1. Mục đích:

Triển khai kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg; kịp thời chia sẻ khó khăn, hỗ trợ người lao động đang làm việc và người lao động quay trở lại thị trường lao động, phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19; góp phần ổn định tình hình lao động, việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, duy trì mục tiêu vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế trên địa bàn quận.

2. Yêu cầu:

Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các phòng, ban ngành quận, Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, đúng quy trình, đúng đối tượng, nội dung hỗ trợ, không để xảy ra tiêu cực, trục lợi chính sách; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh sai sót (nếu có); kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Cơ quan, đơn vị, cá nhân lập, thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đúng quy định trước pháp luật.

Có sự tham gia, phối hợp, giám sát chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, tổ chức Công đoàn; các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường trách nhiệm của chính quyền cơ sở, người sử dụng lao động trong quá trình triển khai thực hiện chính sách.

3. Phạm vi áp dụng:

Người lao động có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, làm việc tại các **doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh** có đăng ký kinh doanh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nguyên tắc thực hiện:

Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách; Không hỗ trợ đối với người lao động không đề nghị được hỗ trợ.

Trường hợp người lao động làm việc theo hợp đồng lao động cho nhiều người sử dụng lao động thì được hỗ trợ tại nơi tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ 01 lần trong 01 tháng và không quá 03 tháng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp:

1.1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ:

Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp trên địa bàn Quận 4 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022;

- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01 tháng 4 năm 2022;

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

1.2. Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả:

- Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/người/tháng.

- Thời gian hỗ trợ: Tối đa 3 tháng.

- Phương thức chi trả: Hằng tháng.

1.3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

- Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg (sau đây gọi là Mẫu số 02).

- Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

*Hồ sơ gửi gồm bản giấy và tập tin điện tử danh sách người lao động (file excel: *.xls, *.xlsx).*

1.4. Trình tự, thủ tục thực hiện:

(1) Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg (sau đây gọi là *Mẫu số 01*) và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin và gửi doanh nghiệp tổng hợp.

(2) Trên cơ sở đề nghị của người lao động, doanh nghiệp tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 và niêm yết công khai tại nơi làm việc **ít nhất 03 ngày làm việc**. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, trong vòng 02 ngày làm việc doanh nghiệp phải tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định.

(3) Doanh nghiệp gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 đến Bảo hiểm xã hội Quận 4 để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động. Doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị Bảo hiểm xã hội Quận 4 xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

Trong **02 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được đề nghị, Bảo hiểm xã hội Quận 4 xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

(4) Doanh nghiệp tổng hợp và gửi hồ sơ đến UBND Quận 4 (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) đối với doanh nghiệp đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Quận 4.

Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng (hồ sơ được lập theo từng tháng). **Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.**

(5) Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND Quận 4 hoàn tất thẩm định và ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo ủy quyền của UBND Thành phố; đồng thời chỉ đạo thực hiện chuyển kinh phí cho doanh nghiệp để thực hiện chi trả cho người lao động.

Trường hợp không phê duyệt, UBND Quận 4 trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do; đồng thời gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố để theo dõi.

(6) Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND Quận 4, doanh nghiệp thực hiện chi trả cho người lao động.

Doanh nghiệp có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định pháp luật gửi Ủy ban nhân dân Quận 4 (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 4) ngay sau khi thực hiện chi trả cho người lao động, thời gian **nộp hồ sơ thanh quyết toán là 05 ngày làm việc** kể từ ngày chi trả xong cho người lao động.

2. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động:

2.1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ:

Người lao động đang làm việc trong **doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh** (gọi tắt là doanh nghiệp) có đăng ký kinh doanh trên địa bàn Quận 4 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian **từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022;**

- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên **được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022**, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó;

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan Bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

2.2. Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả:

- Mức hỗ trợ: **1.000.000 đồng/người/tháng.**

- Thời gian hỗ trợ: Tối đa 3 tháng.

- Phương thức chi trả: Hằng tháng.

2.3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

- Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg (*sau đây gọi là Mẫu số 03*).

- Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan Bảo hiểm xã hội thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

*Hồ sơ gửi gồm bản giấy và tập tin điện tử danh sách người lao động (file excel: *.xls, *.xlsx).*

2.4. Trình tự, thủ tục thực hiện:

(1) Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01, chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin và gửi người sử dụng lao động tổng hợp.

(2) Trên cơ sở đề nghị của người lao động, người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, vòng 02 ngày làm việc người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định.

(3) **Trước ngày 15 hằng tháng**, người sử dụng lao động gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 đến Bảo hiểm xã hội Quận 4 để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, Bảo hiểm xã hội Quận 4 xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

(4) Người sử dụng lao động tổng hợp và gửi hồ sơ đến UBND Quận 4 (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) đối với doanh nghiệp đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh trên địa bàn Quận 4.

Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng (hồ sơ được lập theo từng tháng). **Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.**

Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động theo Mẫu số 01.

(5) Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND Quận 4 hoàn tất thẩm định và ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời chỉ đạo thực hiện chuyển kinh phí cho doanh nghiệp để thực hiện chi trả cho người lao động.

Trường hợp không phê duyệt, UBND Quận 4 trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do; đồng thời gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố để theo dõi.

(6) Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND Quận 4, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động.

Doanh nghiệp có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định pháp luật gửi UBND Quận 4 (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) ngay sau khi thực hiện chi trả cho người lao động, **thời gian nộp hồ sơ thanh quyết toán là 05 ngày làm việc** kể từ ngày chi trả xong cho người lao động.

3. Một số nội dung lưu ý:

3.1. Đối tượng:

- Người lao động có quan hệ lao động là người lao động có giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên (bao gồm người lao động nước ngoài có giấy phép lao động còn hiệu lực).

- Trường hợp người lao động của doanh nghiệp có trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh làm việc ngoài khu vực quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì không thuộc đối tượng hỗ trợ; và doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm xác định khu vực theo quy định.

3.2. Địa điểm nộp hồ sơ:

- Nơi xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể (gọi tắt là doanh nghiệp) là

cơ quan Bảo hiểm xã hội nơi quản lý thu theo hướng dẫn tại Công văn số 2220/BHXH-QLT ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Bảo hiểm xã hội Thành phố.

- Nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà trọ:

+ Đối với doanh nghiệp có trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh và có chi nhánh hoặc văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng trên địa bàn Thành phố: doanh nghiệp nộp hồ sơ tại UBND Quận 4 đối với trường hợp nơi doanh nghiệp đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động tại cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận 4.

+ Đối với doanh nghiệp có trụ sở chính đặt tại các tỉnh, thành phố khác và có chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (gọi tắt là chi nhánh) tại Thành phố Hồ Chí Minh: doanh nghiệp nộp hồ sơ tại UBND Quận 4 đối với trường hợp nơi đặt chi nhánh đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động tại cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận 4.

3.3. Hồ sơ thanh quyết toán:

Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sau khi hoàn tất thực hiện chi trả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động sẽ gửi bản chính hồ sơ quyết toán về UBND Quận 4 (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) theo Mẫu số 04, 04a và Mẫu số 05; đồng thời, doanh nghiệp gửi tập tin dữ liệu (file excel: *.xls, *.xlsx) danh sách người lao động đã thực hiện chi trả.

Hình thức thực hiện chi trả: Người sử dụng lao động chuyển khoản vào tài khoản của người lao động theo danh sách đã được UBND Quận 4 phê duyệt. Trong trường hợp người lao động không có tài khoản tại ngân hàng sẽ thực hiện chi trả trực tiếp.

Hồ sơ thanh quyết toán gồm:

- Trường hợp chi trả bằng hình thức chuyển khoản: danh sách người lao động nhận tiền do doanh nghiệp lập trên cơ sở quyết định phê duyệt danh sách lao động của UBND Quận 4 (có xác nhận của người đại diện theo pháp luật) và chứng từ ủy nhiệm chi.

- Trường hợp chi trả trực tiếp bằng tiền mặt: danh sách người lao động nhận tiền do doanh nghiệp lập trên cơ sở quyết định phê duyệt danh sách lao động của UBND Quận 4 (có xác nhận của người đại diện theo pháp luật), có đầy đủ chữ ký của người lao động xác nhận đã nhận tiền.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 13, Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu UBND quận chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương, cân đối trong dự toán đầu năm để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà; trường hợp đã sử dụng các nguồn tại chỗ mà không đảm bảo nguồn lực thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tài chính) để xem xét, bổ sung.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 4:

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kế hoạch này; kịp thời đề xuất, báo cáo UBND quận tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc tham mưu UBND quận báo cáo UBND Thành phố (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) tháo gỡ khó khăn, giải đáp vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận tham mưu UBND quận bố trí kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Phối hợp Phòng Nội vụ quận tham mưu UBND quận quyết định thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Thực hiện tiếp nhận, phối hợp Tổ thẩm định hồ sơ tham mưu UBND quận thẩm định, xét duyệt đề nghị hỗ trợ, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, thực hiện chi trả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định; tiếp nhận hồ sơ quyết toán chi trả tiền hỗ trợ thuê nhà cho người lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Sau khi có quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, văn bản thông báo các trường hợp không được phê duyệt sẽ chuyển cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, Liên đoàn Lao động quận để thực hiện giám sát công tác chi kinh phí của người sử dụng lao động, cũng như tiếp nhận ý kiến phản ánh của người sử dụng lao động, người lao động để thông tin đến các cơ quan có liên quan hướng dẫn, giải quyết.

- Định kỳ vào thứ 3 hàng tuần, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển danh sách người lao động (file danh sách và bản giấy) được chi hỗ trợ tiền thuê nhà cho Công an quận để lực lượng công an cập nhật kết quả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực thông tin người lao động.

- Thực hiện chế độ báo cáo:

+ Chế độ báo cáo hằng ngày: Trước 15 giờ hằng ngày, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận thực hiện cập nhật số liệu vào biểu mẫu báo cáo trực tuyến về kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (theo hướng dẫn của Phòng Việc làm - An toàn lao động thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố).

+ Chế độ báo cáo định kỳ: Trước ngày 22 hằng tháng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận tham mưu UBND quận báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố theo Mẫu số 06.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4:

- Cử nhân sự tham gia Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND quận cân đối, bố trí ngân sách để đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ.

- Hướng dẫn, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo đúng quy định của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, kế hoạch của UBND quận, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hiện hành.

- Kết thúc đợt chi trả, tổng hợp nhu cầu kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ, phân ngân sách địa phương đảm bảo, phần đề nghị ngân sách Thành phố hỗ trợ; tổng hợp, báo cáo gửi Sở Tài chính Thành phố tổng hợp, cân đối kinh phí.

3. Phòng Nội vụ Quận 4:

Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND quận quyết định thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

4. Công an Quận 4:

- Cử nhân sự tham gia Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Chỉ đạo các đội nghiệp vụ, Công an 13 phường tổ chức nắm tình hình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, kịp thời báo cáo UBND quận các trường hợp phát sinh.

- Tiếp nhận danh sách người lao động được chi hỗ trợ tiền thuê nhà, cập nhật kết quả hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực thông tin người lao động, kịp thời báo cáo tham mưu cấp có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý hành vi tiêu cực, trục lợi chính sách (nếu có).

5. Đề nghị Bảo hiểm xã hội Quận 4:

- Cử người tham gia Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Xác nhận tình trạng tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trên địa bàn quản lý theo quy định.

- Cung cấp thông tin tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động để làm cơ sở dự toán, đề xuất phân bổ kinh phí hỗ trợ.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 4:

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trên trang thông tin điện tử, tờ tin, bản tin của quận, phường,... đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, khu phố, tổ dân phố, chủ cơ sở cho thuê trọ và người dân trên địa bàn quận về chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

7. Phòng Kinh tế Quận 4:

- Cử người tham gia Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn về chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.

- Cung cấp thông tin tình hình đăng ký, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn quận để làm cơ sở thẩm định, phê duyệt đề nghị hỗ trợ.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Quận 4:

- Tham gia phổ biến, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch này trên địa bàn quận.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Lao động quận cử nhân sự tham gia Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg; sau khi tiếp nhận quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, văn bản thông báo các trường hợp không được phê duyệt, thực hiện giám sát công tác chi kinh phí của người sử dụng lao động, cũng như tiếp nhận ý kiến phản ánh của người sử dụng lao động, người lao động để thông tin đến các cơ quan có liên quan hướng dẫn, giải quyết.

9. Ủy ban nhân dân 13 phường:

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, khu phố, tổ dân phố, chủ cơ sở cho thuê trọ và người dân trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và Kế hoạch của UBND quận; tuyên truyền chủ cơ sở cho thuê trọ tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong việc xác nhận tình trạng cho thuê, chủ cơ sở cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận này.

10. Trách nhiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh:

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể người lao động về các chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Triền khai lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ chính sách cho người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đảm bảo chính xác, minh bạch, đúng theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của danh sách đối tượng đề nghị hỗ trợ; bảo quản, lưu trữ đơn đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

- Chi trả tiền hỗ trợ thuê nhà cho người lao động và thực hiện thủ tục thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật và kế hoạch này; gửi UBND Quận 4 (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) ngay sau khi thực hiện chi trả cho người lao động, thời hạn nộp hồ sơ thanh quyết toán là 05 ngày làm việc kể từ ngày chi trả xong cho người lao động.

11. Trách nhiệm của người lao động:

Người lao động phải kê khai trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chính xác của nội dung kê khai đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

12. Xử lý vi phạm:

Người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh lợi dụng chính sách hỗ trợ quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg để trục lợi, vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà phải bồi thường, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 4 (địa chỉ: tầng M, số 18 Đoàn Như Hải, phường 13 quận 4, điện thoại số (028).38267932, hộp thư điện tử: ldtbxh.q4@tphcm.gov.vn) để được hướng dẫn hoặc báo cáo xin ý kiến UBND Quận 4 xem xét, chỉ đạo giải quyết

Trên đây là kế hoạch của UBND Quận 4 về triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Quận 4, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.



CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Sở LĐTBXH;
- TTQU Q4;
- TT. UBND Q4;
- Các đơn vị tại mục IV;
- VPUBQ4: CPVP;
- Lưu: VT, 10 b.




Lê Văn Chiến



PHỤ LỤC

I. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ (áp dụng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động)

Mẫu số 01	Đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà
Mẫu số 02	Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Đối với người lao động đang làm việc)
Mẫu số 03	Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà (Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động)

II. Hồ sơ thực hiện thanh quyết toán (đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh)

Mẫu số 04	Danh sách chi kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà (hình thức chi trả chuyển khoản)
Mẫu số 04a	Danh sách chi kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà (hình thức chi trả trực tiếp bằng tiền mặt)
Mẫu số 05	Danh sách chưa thực hiện chi kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ
Tháng.....năm 2022

1. Họ và tên:..... 2. Giới tính: Nam Nữ
3. Ngày, tháng, năm sinh:../.../..... 4. Số sổ bảo hiểm xã hội (nếu có):.....
5. Số CCCD/CMND:..... Ngày cấp:../.../.....Nơi cấp
6. Nơi đăng ký thường trú:.....
7. Thông tin về hợp đồng lao động và nơi đang làm việc:
- Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:.....
 - Địa chỉ làm việc:.....
 - Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn Xác định thời hạn
 - Thời điểm giao kết hợp đồng lao động: Ngày/...../.....
 - Thời điểm bắt đầu thực hiện hợp đồng lao động: Ngày/...../.....
8. Thông tin nơi ở thuê, ở trọ tháng năm 2022:
- Tên chủ cơ sở cho thuê, trọ:..... Số CCCD/CMND:.....
 - Địa chỉ¹:.....
 - Thời gian ở thuê, ở trọ: Bắt đầu từ ngày../.../..... đến ngày ../.../.....
9. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022, Tôi chưa nhận tiền hỗ trợ của tháng và chưa nhận quá 3 tháng. Căn cứ các quy định tại Quyết định số../2022/QĐ-TTg, Tôi đề nghị được hỗ trợ tiền thuê nhà của tháng..... năm 2022 theo chính sách hỗ trợ cho đối tượng²:
- Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp³
 - Người lao động quay trở lại thị trường lao động⁴
- Nếu được hỗ trợ**, Tôi đề nghị được nhận tiền qua hình thức⁵ sau:
- Tài khoản (Tên tài khoản:....., Số tài khoản: tại Ngân hàng.....)
 - Trực tiếp
- Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CHỦ CƠ SỞ
CHO THUÊ, CHO TRỢ
(Ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)

....., ngày tháng.... năm 2022
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

² Lựa chọn và tích (X) vào tương ứng với nội dung.

³ Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trước ngày 01/4/2022.

⁴ Có HĐLĐ được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022.

⁵ Lao động làm việc trong doanh nghiệp tích (X) vào và ghi thông tin Tài khoản; lao động làm việc trong hợp tác xã, hộ kinh doanh lựa chọn và tích (X) vào tương ứng với lựa chọn và ghi thông tin.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 2

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

Tháng năm 2022

(Đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Quận 4

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp:

2. Số đăng ký kinh doanh:

3. Địa chỉ:

4. Điện thoại liên hệ:

E-mail:

5. Tài khoản: Tên tài khoản (tên công ty):

Số tài khoản:

Tại Ngân hàng:

Chi nhánh/PGD:

tại tỉnh/thành phố:

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
.....										
	Cộng	x	x	x	x	x				x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

**XÁC NHẬN CỦA
CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI**
(Đối với mục II)
(Ký tên và đóng dấu)

....., ngày.... tháng.... năm 2022
ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố.

Trong trường hợp không có đối tượng thuộc mục II, III thì đơn vị ghi nhận "không có" tại mục tương ứng

TÊN DOANH NGHIỆP

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 3

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

Tháng năm 2022

(Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Quận 4

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:

2. Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh:

3. Địa chỉ:

4. Điện thoại liên hệ:

E-mail:

5. Tài khoản: Tên tài khoản (tên công ty):

Số tài khoản:

Tại Ngân hàng:

Chi nhánh/PGD:

tại tỉnh/thành phố:

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
.....										
	Cộng	x	x	x	x	x				x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ ¹	Hợp đồng lao động		Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1										
2										
....										
	Cộng	xxx	xxx	xxx	xxx	xxx		xxx	xxx	x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

**XÁC NHẬN CỦA
CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI
(Đối với mục II)
(Ký tên và đóng dấu)**

....., ngày.... tháng.... năm 2022
ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

¹ Ghi cụ thể số nhà, tổ, tên đường/phố, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố. Trong trường hợp không có đối tượng thuộc mục II, III thì đơn vị ghi nhận "không có" tại mục tương ứng

....							
	Cộng	x	x	x			x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động

3.1 Danh sách người lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
						Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1								
2								
.....								
	Cộng	x	x	x				x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

3.2. Danh sách người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
						Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1								
2								
.....								
	Cộng	x	x	x				x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

Tổng cộng kinh phí thực hiện chi hỗ trợ (II+III):đồng (Bằng chữ.....)

....., ngày.... tháng.... năm 2022

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/
HỢP TÁC XÃ/ HỘ KINH DOANH**
(Ký tên và đóng dấu)

Trong trường hợp không có đối tượng thuộc mục II, III thì đơn vị ghi nhận "không có" tại mục tương ứng

**TÊN ĐƠN VỊ
CHI TRẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu 4a

**DANH SÁCH CHI KINH PHÍ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ
Tháng năm 2022**

I. Thông tin chung về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

1. Tên doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh:

2. Mã số thuế/số đăng ký kinh doanh:

3. Địa chỉ:

4. Điện thoại liên hệ:

E-mail:

5. Tài khoản: Tên tài khoản (tên công ty):

Số tài khoản:

Tại Ngân hàng:

Chi nhánh/PGD:

tại tỉnh/thành phố:

6. Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí: Số.....ngày .../.../2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4

7. Thời gian doanh nghiệp chi trả cho người lao động: ngày .../.../2022

II. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

2.1 Danh sách người lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận (Ký và ghi rõ họ tên)
1						
2						
....						
	Cộng	x	x	x		

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

2.2. Danh sách người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận (Ký và ghi rõ họ tên)
1						
2						
....						

	Cộng	x	x	x	
--	-------------	---	---	---	--

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

III. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động quay trở lại thị trường lao động

3.1 Danh sách người lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận
1						
2						
....						
	Cộng	x	x	x		

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

3.2. Danh sách người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận
1						
2						
....						
	Cộng	x	x	x		

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:)

Tổng cộng kinh phí thực hiện chi hỗ trợ (II+III):đồng (Bằng chữ.....)

....., ngày.... tháng.... năm 2022

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/
HỢP TÁC XÃ/ HỘ KINH DOANH**
(Ký tên và đóng dấu)

Trong trường hợp không có đối tượng thuộc mục II, III thì đơn vị ghi nhận "không có" tại mục tương ứng

DANH SÁCH CHƯA THỰC HIỆN CHI KINH PHÍ HỖ TRỢ TIỀN THUÊ NHÀ
Tháng năm 2022

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Số đăng ký kinh doanh:.....
3. Địa chỉ:.....
4. Điện thoại liên hệ:..... E-mail:.....
5. Tài khoản: Tên tài khoản (tên công ty): Số tài khoản:
Tại Ngân hàng: Chi nhánh/PGD: tại tỉnh/thành phố:
6. Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí: Số.....ngày .../.../2022 của Ủy ban nhân dân.....

II. Đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

2.1 Danh sách người lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Lý do chưa chi
1						
2						
.....						
	Cộng	x	x	x		x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:

2.2. Danh sách người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Lý do chưa chi
1						

2						
.....						
	Cộng	x	x	x		x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:

III. Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động

3.1 Danh sách người lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số sổ BHXH	Số tiền hỗ trợ	Lý do chưa chi
1						
2						
.....						
	Cộng	x	x	x		x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:

3.2. Danh sách người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

TT	Họ và tên	Số CCCD/ CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Số thứ tự trong bảng lương	Số tiền hỗ trợ	Lý do chưa chi
1						
2						
.....						
	Cộng	x	x	x		x

(Số tiền hỗ trợ bằng chữ:

....., ngày.... tháng.... năm 2022
**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP/
HỢP TÁC XÃ/ HỘ KINH DOANH**
(Ký tên và đóng dấu)

Trong trường hợp không có đối tượng thuộc mục II, III thì đơn vị ghi nhận "không có" tại mục tương ứng